

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2022/HS-ST

Ngày 26-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI
NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hải Nam

Ông Dương Đình Rộng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Diệu Thanh - Kiểm sát viên.

Ông Hoàng Văn Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 88/2021/ TLST - HS ngày 07 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Quang V**, sinh ngày 30/01/2002, tại: Thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố Ga, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lương Văn C và bà: Ngô Thị B; Vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2017, Bị Công an thành phố Sông Công ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau. Mức phạt cảnh cáo.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/8/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt).

- *Người bị hại:*

1. Anh Trần Hải S, sinh năm 2000; Trú tại: Tổ dân phố S, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; Trú tại: Tổ dân phố S, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt- có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Lương Văn C, sinh năm 1971; Trú tại: Tổ dân phố Ga, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt- có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lương Ngọc T, sinh năm 2002; Trú tại: Tổ dân phố Tr, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

2. Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 2004; Trú tại: Tổ dân phố T, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Người đại diện là ông Phạm Hồng S, sinh năm 1979; Trú tại: Tổ dân phố S, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

3. Chị Phạm Thị Thanh Th, sinh năm 1984; Trú tại: Tổ dân phố S, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Người đại diện là ông Phạm Hồng S, sinh năm 1979; Trú tại: Tổ dân phố S, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

4. Anh Triệu Sinh Quyền L, sinh năm 2004; Trú tại: Xóm Đồn Trình, xã Hợp Tiến, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

5. Anh Cao Văn D, sinh năm 1995; Trú tại: Xóm Gò Lá, xã Khôi Kỳ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

6. Anh Dương Đình C, sinh năm 1983; Trú tại: Tổ dân phố 5 T S, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

7. Anh Lương Văn H, sinh năm 1988; Trú tại: Tổ dân phố Tiến Bộ, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

8. Anh Lương Văn C, sinh năm 1985; Trú tại: Tổ dân phố Ga, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

9. Anh Lương Minh Q, sinh năm 1997; Trú tại: Tổ dân phố Ga, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

10. Bà Hà Thị H, sinh năm 1962; Trú tại: Tổ dân phố S, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

11. Anh Lương Văn H, sinh năm 1989; Trú tại: Tổ dân phố Trước,

phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

12. Chị Ngô Thị B sinh năm 1976; Trú tại: Tổ dân phố Ga, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

13. Anh Bàn Văn P sinh năm 2004; Trú tại: Xóm C, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tất cả những người làm chứng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như S: Khoảng 20 giờ ngày 19/8/2021, Lương Quang V và Lương Ngọc T1 cùng nhau đi chơi bằng xe mô tô. Trên đường đi, T1 bảo V chở T1 vào trường Cao đẳng Cơ khí Luyện Kim để xem việc giải quyết mâu thuẫn giữa Hiền, Thảo (là bạn của T1) với Triệu Sinh Quyền L. Khi đến nơi, V, T1 gặp Hiền và một số nhóm thanh niên, trong đó có Trần Hải S. Tại đây, V cho rằng L chửi mình nên đã dùng tay nắm 2 cái vào đầu L thì được mọi người can ngăn và giải tán. T1, V, H và Th cùng nhau đi đến quán nước của gia đình bà Hà Thị H ở tổ dân phố S, phường L ngồi uống nước. Thấy nhóm V ngồi đó, S rủ Cao Văn Dg, Dương Đình Ch, Nguyễn Văn T cùng đến quán gặp V để giải quyết mâu thuẫn. Khi đến quán, S và T dựng xe ở cửa quán, rồi đi vào chỗ V đang ngồi, lúc này S hỏi “Thằng V là thằng nào, thằng nào vừa đánh em tao”, V đứng dậy nói “Tao đây”, thấy vậy S lao vào dùng tay tát vào mặt V một cái, V cầm 01 chiếc điều cày bằng tre để ở cạnh bàn uống nước vụt 02 cái vào người S, S lao vào vật V ngã xuống đất đánh nhau bằng chân tay không thì mọi người can ngăn. S khi đứng dậy, V lấy từ túi quần ra 01 con dao (loại dao bấm dài khoảng 25cm, phần lưỡi dài 11cm, mũi dao nhọn) cầm ở tay phải, đúng lúc đó T đi đến đứng đối diện với V và hỏi “mày là con cái nhà ai”, V trả lời “cháu là con nhà Bích C” thì liền bị T dùng tay phải tát 01 cái vào mặt V, bị đánh nên V dùng tay phải đang cầm dao đâm với 01 nhát hướng về phía người của T thì trúng vào phần ngực T. Lúc này, S lao vào dùng chân đạp vào người V, V dùng dao đâm 02 nhát về phía người S và 01 nhát trúng vào bắp tay bên trái của S làm rơi dao xuống đất rồi mọi người can ngăn. Anh T và S được mọi người đưa đến bệnh viện cứu chữa, ngày 24/9/2021 anh T được ra viện, ngày 22/8/2021 anh S được ra viện.

Tại hiện trường cơ quan điều tra thu giữ vật chứng, gồm: 01 con dao bấm dài 25cm, lưỡi dao dài 11cm, 1 lưỡi sắc, mũi nhọn, bản dao chỗ rộng nhất 3cm, chuôi dao bằng kim loại, phần lưỡi dao bấm dính vật chất màu nâu đỏ đã khô nghi là máu, đưa vào bì niêm phong mã số PS22003572; 01 điều cày bằng tre dài 66cm, đường kính 4,5cm, bị bật lỗ điều; 01 điều cày bằng tre dài 65,5cm,

đường kính 4,5 cm bị dập vỡ, mất lỗ điều, có bám dính dấu vết màu nâu đỏ nghi máu; 01 đôi dép nhựa màu đen cỡ 41; 01 chiếc xiên sắt hình trụ dài 63cm, đường kính 0,25cm, có 1 đầu nhọn, phần chuôi gỗ dài 12,5cm, trên xiên có bám dính dấu vết nghi máu, cách mặt đất 1,33m được niêm phong kí hiệu X.

Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công đã tiến hành trưng cầu giám định để xác định tỷ lệ thương tật của anh T và anh S. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 605 ngày 24/8/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Hiện tại Trần Hải S có 02 sẹo vết thương phần mềm kích thước nhỏ với Tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên là 2%. Cơ chế hình thành vết thương: Do tác động của vật có cạnh sắc. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 606 ngày 24/8/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận đối với Nguyễn Văn T bị thương ở gan, vết thương cơ hoành, tổn thương màng phổi (P) , hiện tại có 4 sẹo phần mềm kích thước nhỏ với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14%.

Tại Bản kết luận giám định thương tích bổ sung số 800 ngày 04/11/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Nguyên, kết luận thương tích của Nguyễn Văn T là: Phẫu thuật khâu vết thương gan, tổn thương cơ hoành phải can thiệp, tổn thương màng phổi (P), hiện tại có 04 sẹo phần mềm kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 49%.

Vật chứng liên quan đến vụ án gồm: 01 con dao bấm dài 25cm, lưỡi dao dài 11cm, 1 lưỡi sắc, mũi nhọn, bản dao chỗ rộng nhất 3cm, chuôi dao bằng kim loại, phần lưỡi dao bấm dính vật chất màu nâu đỏ đã khô nghi là máu, đưa vào bì niêm phong mã số PS22003572; 01 điều cày bằng tre dài 66cm, đường kính 4,5cm, bị bật lỗ điều; 01 điều cày bằng tre dài 65,5cm, đường kính 4,5 cm bị dập vỡ, mất lỗ điều, có bám dính dấu vết màu nâu đỏ nghi máu; 01 đôi dép nhựa màu đen cỡ 41; 01 chiếc xiên sắt hình trụ dài 63cm, đường kính 0,25cm, có 1 đầu nhọn, phần chuôi gỗ dài 12,5cm, trên xiên có bám dính dấu vết nghi máu, cách mặt đất 1,33m được niêm phong kí hiệu X. 01 áo sơ mi cộc tay màu đen, kẻ ô, cổ áo có in chữ Jinjielim, có 7 chiếc cúc áo màu đen đã qua sử dụng; 01 quần bò ống ngắn màu xanh- bạc, size 28 tại vị trí khóa quần có gắn mác in chữ DSQBREAD2 mặt trước hai ống quần có hai lớp vải trong đó có lớp vải ngoài có nhiều lớp rách trên bề mặt trước ống quần có bám dính chất màu nâu, mặt S hai ống quần có vết mài dọc được niêm phong trong phong bì kí hiệu PS1 2003559; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6, màu bạc, 01 thẻ sim mặt S có dãy số 89840,48000,078326156 được niêm phong kí hiệu D; Mẫu máu thu

của Nguyễn Văn T trong túi niêm phong kí hiệu PS3 2007124.**Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an thành phố Sông Công.**

Về phần dân sự: Gia đình Lương Quang V đã thỏa thuận bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 130.000.000 đồng. Anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đối với Trần Hải S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lương Quang V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của V phù hợp với biên bản sự việc, lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 86/ CT - VKS ngày 30/ 11/ 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lương Quang V về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Quang V phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo V 5 năm 6 tháng đến 6 năm 6 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 130.000.000 đồng, đã bồi thường xong. Anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với Trần Hải S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng 01 con dao bấm dài 25cm, lưỡi dao dài 11cm, 1 lưỡi sắc, mũi nhọn, bản dao chỗ rộng nhất 3cm, chuôi dao bằng kim loại, phần lưỡi dao bấm dính vật chất màu nâu đỏ đã khô nghi là máu, đưa vào bì niêm phong mã số PS22003572; 01 điều cày bằng tre dài 66cm, đường kính 4,5cm, bị bật lỗ điều; 01 điều cày bằng tre dài 65,5cm, đường kính 4,5 cm bị dập vỡ, mất lỗ điều, có bám dính dấu vết màu nâu đỏ nghi máu; 01 đôi dép nhựa màu đen cỡ 41; 01 chiếc xiên sắt hình trụ dài 63cm, đường kính 0,25cm, có 1 đầu nhọn, phần chuôi gỗ dài 12,5cm, trên xiên có bám dính dấu vết nghi máu, cách mặt đất 1,33m được niêm phong kí hiệu X. 01 áo sơ mi cộc tay màu đen, kẻ ô, cổ áo có in chữ Jinjielim, có 7 chiếc cúc áo màu đen đã qua sử dụng; 01 quần bò ống ngắn màu xanh- bạc, size 28 tại vị trí khóa quần có gắn mác in chữ DSQBREAD2 mặt trước hai ống quần có hai lớp vải trong đó có lớp vải ngoài có nhiều lớp rách trên bề mặt trước ống quần có bám

dính chất màu nâu, mặt S hai ống quần có vết mài dọc được niêm phong trong phong bì kí hiệu PS1 2003559; Mẫu máu thu của Nguyễn Văn T trong túi niêm phong kí hiệu PS3 2007124

Đề nghị trả lại cho bị cáo Lương Quang V 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6, màu bạc, 01 thẻ sim mặt S có dãy số 89840,48000,078326156 được niêm phong kí hiệu D.

Vật chứng đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời S cùng, đến nay bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như S:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng có mặt tại nơi xảy ra vụ việc, kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được, có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ ngày 19/8/2021, tại TDP S, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, Lương Quang V đã có hành vi dùng dao đâm vào người của anh Nguyễn Văn T làm anh T bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 49%, đồng thời V dùng dao đâm vào người của anh Trần Hải S làm anh S bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lương Quang V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Nội dung điều luật quy định:

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% ...

a) Dùng hung khí nguy hiểm...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp S đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60 % nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;..

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

Về nhân thân và các T1 tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo sinh ra, lớn lên tại địa phương, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 09/12 thì ở nhà làm nghề tự do. Năm 2017, Bị Công an thành phố Sông Công ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau. Mức phạt cảnh cáo. Bị cáo không có tiền án tiền sự.

Về các T1 tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo đã có tác động đến gia đình để bồi thường thiệt hại cho bị hại, gia đình bị cáo và người bị hại anh Nguyễn Văn T thỏa thuận bồi thường số tiền là 130.000.000 đồng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, nên được hưởng các T1 tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; ngoài ra bị cáo còn ra đầu thú và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên được hưởng thêm các T1 tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu T1 tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, các T1 tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo là người đã bị từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau mà không lấy đó làm bài học cho bản thân. Nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xét xử bị cáo bằng hình phạt tù, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đảm bảo đủ điều kiện

rắn đe, phòng ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc đến hậu quả mức độ tổn thương cơ thể của người bị hại, nhân thân và các T1 tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, xét xử mức án phù hợp để bị cáo sớm trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội. Đề nghị của viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng, hình thức cải tạo là phù hợp tuy nhiên mức hình phạt còn nghiêm khắc chưa thể hiện được tính khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại.

Ông Lương Văn C là người đại diện gia đình bồi thường cho bị hại Tsố tiền 130.000.000 đồng, tại phiên tòa hôm nay ông C vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và không có ý kiến, cũng như không yêu cầu bị cáo Vphải trả số tiền này nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3]Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và bị hại T đã thỏa thuận bồi thường xong. Anh S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Tại phiên tòa bị hại T có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên HĐXX không xem xét giải quyết. Bị hại anh Trần Hải S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường do vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về đồ vật liên quan và vật chứng của vụ án: Đối với 01 con dao bấm dài 25cm, lưỡi dao dài 11cm, 1 lưỡi sắc, mũi nhọn, bản dao chỗ rộng nhất 3cm, chuôi dao bằng kim loại, phần lưỡi dao bấm dính vật chất màu nâu đỏ đã khô nghi là máu, đưa vào bì niêm phong mã số PS22003572; 01 điều cày bằng tre dài 66cm, đường kính 4,5cm, bị bật lỗ điều; 01 điều cày bằng tre dài 65,5cm, đường kính 4,5 cm bị dập vỡ, mất lỗ điều, có bấm dính dấu vết màu nâu đỏ nghi máu; 01 đôi dép nhựa màu đen cỡ 41; 01 chiếc xiên sắt hình trụ dài 63cm, đường kính 0,25cm, có 1 đầu nhọn, phần chuôi gỗ dài 12,5cm, trên xiên có bấm dính dấu vết nghi máu, cách mặt đất 1,33m được niêm phong kí hiệu X. 01 áo sơ mi cộc tay màu đen, kẻ ô, cổ áo có in chữ Jinjielim, có 7 chiếc cúc áo màu đen đã qua sử dụng; 01 quần bò ống ngắn màu xanh- bạc, size 28 tại vị trí khóa quần có gắn mác in chữ DSQBREAD2 mặt trước hai ống quần có hai lớp vải trong đó có lớp vải ngoài có nhiều lớp rách trên bề mặt trước ống quần có bấm dính chất màu nâu, mặt S hai ống quần có vết mài dọc được niêm phong trong phong bì kí hiệu PS1 2003559; Mẫu máu thu của Nguyễn Văn T trong túi niêm phong kí hiệu PS3 2007124 Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an thành phố Sông Công là công cụ thực hiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6, màu bạc, 01 thẻ sim mặt S có dãy số 89840,48000,078326156 của Lương Quang V quá trình điều tra

xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Lương Quang V. (*T1 trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/01 /2022 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công*).

[5] Về án phí: Bị cáo V bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Trong vụ án này, Trần Hải S và Nguyễn Văn T đã có hành vi đánh nhau với Lương Quang V nên Công an thành phố Sông Công đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S và T là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Lương Quang V** phạm tội *Cố ý gây thương tích*.

**Xử phạt:* bị cáo Lương Quang V 5 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/8/2021.

**Về trách nhiệm dân sự:* Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa gia đình bị cáo và bị hại T số tiền 130.000.000 đồng. Việc bồi thường đã thực hiện xong.

Bị hại anh Trần Hải S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường do vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

** Về vật chứng của vụ án:*

Tịch thu tiêu hủy : 01 con dao bấm dài 25cm, lưỡi dao dài 11cm, 1 lưỡi sắc, mũi nhọn, bản dao chỗ rộng nhất 3cm, chuôi dao bằng kim loại, phần lưỡi dao bấm dính vật chất màu nâu đỏ đã khô nghi là máu, đưa vào bì niêm phong mã số PS22003572; 01 điều cày bằng tre dài 66cm, đường kính 4,5cm, bị bật lỗ điều; 01 điều cày bằng tre dài 65,5cm, đường kính 4,5 cm bị dập vỡ, mất lỗ điều, có bám dính dấu vết màu nâu đỏ nghi máu; 01 đôi dép nhựa màu đen cỡ 41; 01 chiếc xiên sắt hình trụ dài 63cm, đường kính 0,25cm, có 1 đầu nhọn, phần chuôi gỗ dài 12,5cm, trên xiên có bám dính dấu vết nghi máu, cách mặt đất 1,33m được niêm phong kí hiệu X. 01 áo sơ mi cộc tay màu đen, kẻ ô, cổ áo có in chữ Jinjielim, có 7 chiếc cúc áo màu đen đã qua sử dụng; 01 quần bò ống ngắn màu xanh- bạc, size 28 tại vị trí khóa quần có gắn mác in chữ DSQBREAD2 mặt

trước hai ống quần có hai lớp vải trong đó có lớp vải ngoài có nhiều lớp rách trên bề mặt trước ống quần có bám dính chất màu nâu, mặt S hai ống quần có vết mài dọc được niêm phong trong phong bì kí hiệu PS1 2003559; Mẫu máu thu của Nguyễn Văn T trong túi niêm phong kí hiệu PS3 2007124.

Trả lại cho bị cáo Lương Quang V 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6, màu bạc, 01 thẻ sim mặt S có dãy số 89840,48000,078326156 được niêm phong kí hiệu D.

(T1 trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/01/2022 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công).

* Về án phí: Bị cáo Lương Quang V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

* Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo vắng mặt người bị hại anh Nguyễn Văn T, anh Trần Hải S, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lương Văn C. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị hại anh Nguyễn Văn T, Trần Hải S, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lương Văn C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Sông Công;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công.
- Bị cáo; bị hại, NLQ;
- UBND phường L.

(Thông báo kết quả xét xử);

- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bình

